

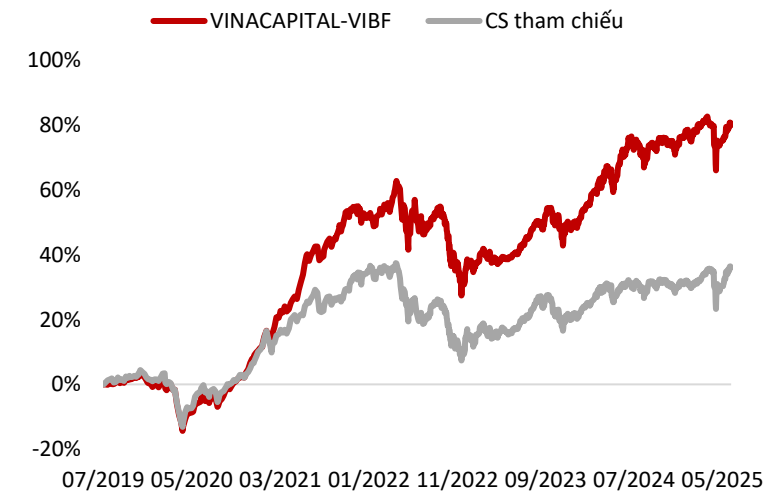
VINACAPITAL-VIBF
 Chiến lược đầu tư

Mục tiêu của Quỹ là giúp nhà đầu tư tiếp cận được những cổ phiếu tiềm năng đồng thời đầu tư vào trái phiếu để giảm thiểu rủi ro biến động giá. Chiến lược phân bổ của Quỹ là 50:50.

Quỹ sẽ tập trung đầu tư vào danh mục các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, có thị phần lớn, năng lực quản trị tốt, tình hình tài chính vững mạnh và đang được định giá hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của công ty.

Quỹ cũng sẽ đầu tư vào trái phiếu, giấy tờ có giá và các sản phẩm có thu nhập cố định khác được phát hành bởi những công ty uy tín, có lợi nhuận bền vững và khả năng đáp ứng nguồn vốn tốt, trong khi vẫn đáp ứng được tỷ suất sinh lời yêu cầu của nhà đầu tư.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VIBF

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,072.1	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	18,007.1	
Lợi nhuận tháng 05/2025 (%)	2.7	4.5
Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)	0.9	3.5
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	5.6	3.1
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	13.7	7.1
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	10.4	5.3
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	80.1	36.0

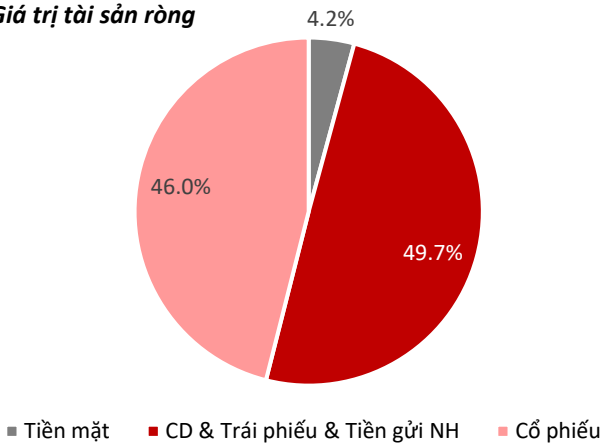
*CSTC: Chỉ số tham chiếu
 (Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



Thông tin quỹ

Ngày thành lập	02/07/2019
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Vietcombank

Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Chỉ số P/E 2025 (x)	8.7	11.1
Chỉ số P/B 2025 (x)	1.4	1.7
Chỉ số ROE 2025 (%)	17.4	15.1
Lợi suất cổ tức (%)	2.8	2.0
Số lượng chứng khoán	20	412

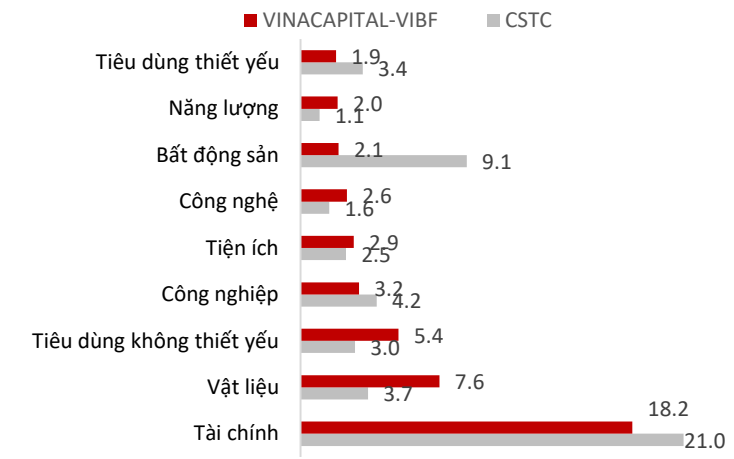
Chỉ số danh mục trái phiếu

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	0.5
Lợi suất khi đáo hạn (%)	7.0

Nguồn: dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

	Tên	Ngành	Tỷ trọng (%)
Cổ phiếu	MBB	Tài chính	6.2
	HPG	Vật liệu	4.1
	CTG	Tài chính	3.9
	STB	Tài chính	3.1
	VEA	Tiêu dùng không thiết yếu	2.9
Trái phiếu	KDH12202	Bất động sản	3.4
	DSE125004	Tài chính	2.4
	TCX124012	Tài chính	2.2

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Trong tháng 5/2025, tổng lượng Trái Phiếu Doanh Nghiệp phát hành mới đạt 67 nghìn tỷ đồng (+123% so với cùng kỳ), trong đó lĩnh vực ngân hàng và bất động sản nhà ở đóng góp lần lượt 72% và 11%. Đáng chú ý, Vingroup và công ty con Vinfast đã phát hành tổng cộng 14 nghìn tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ với lãi suất cố định 12,5%. Mức lãi suất trung bình cho các phát hành mới trong tháng của ngành ngân hàng khoảng 5,5%, trong khi nhóm ngoài ngân hàng ghi nhận mức lãi suất cao hơn đáng kể, khoảng 11,2%. Thời gian đáo hạn trung bình cho phát hành của ngân hàng là 4,1 năm, trong khi với nhóm ngoài ngân hàng là 3,2 năm.

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Sau khi giảm 6,2% trong tháng 4/2025, chỉ số VN Index đã tăng lại 8,7% trong tháng 5/2025, đóng cửa ở mức 1.333 điểm.

Nhóm cổ phiếu thuộc Tập đoàn Vingroup vẫn đóng góp chính vào mức tăng của thị trường, với VIC và VHM tăng lần lượt 44,7% và 32,9% trong tháng, nhờ thông tin về các dự án bất động sản mới mà Tập đoàn đang đầu tư, việc niêm yết cổ phiếu Vinpearl và đề xuất đầu tư dự án đường sắt cao tốc Bắc – Nam.

Ngoài nhóm cổ phiếu Vingroup, các nhóm ngành lớn khác có mức tăng khiêm tốn hơn như ngành Tài chính tăng 4,4%, Công nghiệp tăng 11,2%, Vật liệu tăng 6,9%. Thị trường nhìn chung phục hồi trong tháng 5 khi Mỹ bắt đầu đàm phán với các nước khác về mức thuế đối ứng. Ở trong nước, Chính phủ Việt Nam tiếp tục đưa ra nhiều chính sách nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và hỗ trợ doanh nghiệp.

(tt. ở cột bên cạnh)

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF (tt)

Dòng tiền nước ngoài đã tích cực hơn trong tháng 5 với xu hướng một phần dòng tiền đầu tư được chuyển ra khỏi thị trường chứng khoán Mỹ và đi vào các thị trường mới nổi. Khối ngoại đã mua ròng 18,9 triệu USD trên cả ba sàn, sau 15 tháng liên tiếp bán ròng ở thị trường Việt Nam.

Kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng ổn định trong 5 tháng đầu năm. Điểm sáng lớn nhất là giải ngân đầu tư công đạt 199,3 nghìn tỷ đồng, tăng 38,8% so với cùng kỳ, và đạt 24,1% kế hoạch Thủ tướng giao (cùng kỳ 2024 chỉ đạt 21,6% kế hoạch). Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 9,4% so với cùng kỳ trong tháng 5 và 8,8% trong 5 tháng đầu năm. Xuất khẩu tháng 5 đạt 39,6 tỷ USD, tăng 5,7% so với tháng trước và 17,0% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, xuất khẩu sang Mỹ trong tháng 5 tăng 36% so với cùng kỳ năm trước, nhờ các nhà nhập khẩu Mỹ đẩy mạnh mua hàng trong thời gian thuế đang được tạm hoãn. Cán cân thương mại của Việt Nam xuất siêu 4,7 tỷ USD trong 5 tháng đầu năm.

Tiêu dùng nội địa tiếp tục tăng trưởng tích cực, với tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 10,2% so với cùng kỳ năm trước trong tháng 5 và 9,7% trong 5 tháng đầu năm (7,4% nếu loại trừ yếu tố giá). Tuy nhiên, các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất và xuất khẩu vẫn lo ngại về ảnh hưởng từ chính sách thuế của Mỹ, thể hiện qua việc chỉ số quản trị mua hàng (PMI) đã ở dưới mức 50 trong 2 tháng liên tiếp (45,6 trong tháng 4 và 49,8 trong tháng 5). Bên cạnh đó, áp lực tỷ giá vẫn tồn tại khi tỷ giá USD/VND tăng 2,2% từ đầu năm, trong khi chỉ số DXY, đo lường sức mạnh của đồng USD với các đồng tiền chính trên thế giới, giảm 8,4%.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Trong tháng 5/2025, nhờ sự hồi phục của thị trường chứng khoán, giá trị tài sản ròng trên mỗi chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VIBF tăng 2,7%. Các nhóm ngành đóng góp tích cực vào kết quả hoạt động của quỹ bao gồm ngành ngân hàng với các mã như MBB (+3,4%) và TCB (+15,6%), cùng với diễn biến tích cực của nhóm vật liệu cơ bản (+4,5%) và công nghiệp (+21,2%). Tính từ đầu năm, quỹ đạt mức tăng 0,9%, thấp hơn so với chỉ số tham chiếu. Sự chênh lệch này chủ yếu đến từ việc không nắm giữ các cổ phiếu liên quan đến Tập đoàn Vingroup – nhóm cổ phiếu đã tăng mạnh trong ngắn hạn nhưng hiện tại chưa phù hợp với định hướng chiến lược và các tiêu chí định giá, nền tảng tài chính và mục tiêu tối ưu hóa giữa lợi nhuận và rủi ro của quỹ.

Trong tháng, quỹ đã tích lũy thêm cổ phiếu của một doanh nghiệp bất động sản sở hữu quỹ đất lớn tại Vũng Tàu. Chúng tôi kỳ vọng công ty sẽ hưởng lợi từ sự phục hồi trong hoạt động bán hàng và việc hoàn thành tuyến cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu dự kiến vào năm 2026. Ngược lại, quỹ đã giảm tỷ trọng ở một doanh nghiệp xuất khẩu hóa chất do lo ngại về rủi ro chính sách và áp lực suy giảm biên lợi nhuận trong thời gian tới. Quỹ sẽ tiếp tục tái cơ cấu danh mục theo hướng tập trung vào các doanh nghiệp quy mô lớn, có nền tảng cơ bản vững chắc, được kỳ vọng sẽ hưởng lợi từ chính sách hỗ trợ của Chính phủ và có khả năng mở rộng thị phần. Song song đó, quỹ cũng lựa chọn bổ sung các doanh nghiệp có dòng tiền ổn định, kỷ luật trong việc sử dụng nguồn vốn để có đủ khả năng chi trả cổ tức cao và bền vững trong 2–3 năm tới. Chúng tôi tiếp tục kiên định với mục tiêu xây dựng một danh mục đầu tư chất lượng, có khả năng tăng trưởng ổn định và bền vững, mang lại giá trị lâu dài cho nhà đầu tư bất chấp những biến động ngắn hạn của thị trường.

Từ đầu năm 2025, Việt Nam đã có nhiều chính sách quan trọng mang tính chất đột phá về phát triển kinh tế. Gần đây nhất, trong tháng 5, có 2 nghị quyết quan trọng được ban hành là Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính Trị về Phát triển kinh tế tư nhân và Nghị quyết 154/NQ-CP của Chính phủ ngày 31/5/2025 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên. Về thị trường chứng khoán, hệ thống KRX đã chính thức hoạt động từ đầu tháng 5. Hệ thống này sẽ giải quyết một số vướng mắc về mặt kỹ thuật đối với việc nâng hạng thị trường, đồng thời hỗ trợ nhiều sản phẩm mới trên thị trường chứng khoán trong tương lai. Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán nhà nước vẫn đang thúc đẩy tiến trình nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam bằng việc điều chỉnh các quy trình về việc không cần ký quỹ tiền mặt trước giao dịch, thủ tục mở tài khoản, xử lý giao dịch thất bại nhằm đáp ứng nhu cầu về giao dịch cho các nhà đầu tư nước ngoài. Chúng tôi cho rằng những thay đổi tích cực về mặt chính sách phát triển kinh tế và thị trường chứng khoán sẽ bù đắp lại những ảnh hưởng từ chính sách thuế đối ứng của Mỹ và tạo ra những động lực tăng trưởng mới cho thị trường chứng khoán Việt Nam.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2023	4.0%	-2.8%	0.6%	0.5%	1.0%	2.9%	3.8%	1.3%	-1.0%	-5.3%	3.7%	2.2%	11.2%
2024	2.6%	4.3%	3.3%	-2.6%	4.8%	0.9%	0.0%	1.3%	0.8%	-0.5%	-0.3%	2.3%	17.9%
2025	0.1%	1.4%	-1.0%	-2.2%	2.7%								0.9%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital (“Công ty”) soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.